

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG, UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng							
1	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá 1.013780.H42	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
2	Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước 1.001335.H42	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
	Lĩnh vực Cụm công nghiệp							
3	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp 1.012427.H42	Bước 1 thực hiện trong 5 ngày làm việc để thông báo tiếp nhận hồ sơ và 15 ngày để nhận hồ sơ; Bước 2 thực hiện trong 5 ngày làm việc; Bước 3 thực hiện trong 25	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		ngày; Bước 4 thực hiện trong 7 ngày làm việc						
Lĩnh vực Thương mại điện tử								
4	Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về ứng dụng thương mại điện tử bán hàng (1.002968.H42)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đầy đủ, chính xác	Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
5	Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về website thương mại điện tử bán hàng (1.000758.H42)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đầy đủ, chính xác	Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
6	Sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử (1.000799.H42)	Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đầy đủ, chính xác	Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ								
7	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (1.003401.H42)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ		X
8	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp 2.000229.H42	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
9	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp 2.000210.H42	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
Lĩnh vực Xúc tiến thương mại								
10	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài 2.000026.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
11	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài (2.000133.H42)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
Lĩnh vực Thương mại quốc tế								
12	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa 2.000255.H42	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
13	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn (2.000370.H42)	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
14	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình;	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	sách, báo và tạp chí (2.000362.H42)							
15	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP (2.000351.H42)	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
16	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 2.000340.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
17	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 2.000330.H42	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
18	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP (2.000272.H42)	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
19	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) 2.000361.H42	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
20	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) (1.000774.H42)	28 ngày làm việc và 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
21	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ 2.000339.H42	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
22	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ² (2.000334.H42)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
23	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại 2.000322.H42	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
24	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini 2.002166.H42	28 ngày làm việc và 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
25	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ 2.000665.H42	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
26	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc,	Trung tâm Phục vụ	Không	X	Nghị định số	X	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	1.001441.H42	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công			146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		
Lĩnh vực Điện								
27	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1.013411.H42	trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020, Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
28	Cấp Giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh 1.013412.H42	trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020; Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
29	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 0.013416.H42	trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
				08/12/2020; Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025				
Lĩnh vực Xuất nhập khẩu								
30	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu 1.001238.H42	03 ngày làm việc, kể từ ngày thương nhân nộp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
31	Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu 1.001104.H42	03 ngày làm việc, kể từ ngày thương nhân nộp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
32	Sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép quá cảnh hàng hóa 1.000421.H42	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước								
33	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) 1.004021.H42	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
34	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) 1.003992.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
			công	phí hiện hành		của Chính phủ		
35	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) 1.004007.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
Lĩnh vực Hóa chất								
36	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 2.001547.H42	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1.200.000 đồng	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
37	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Trung tâm Phục vụ	600.000 đồng	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP	X	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 2.001175.H42	đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công			ngày 12/6/2025 của Chính phủ		
38	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 2.001172.H42	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	600.000 đồng	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
39	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 1.002758.H42	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1.200.000 đồng	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.						
40	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (2.001161.H42)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	600.000 đồng	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
41	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 2.000652.H42	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	600.000 đồng	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.						
42	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 1.011506.H42	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1.200.000 đồng	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.						
43	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (1.011507.H42)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	600.000 đồng	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
44	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 1.011508.H42	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	600.000 đồng	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
Lĩnh vực Kinh doanh khí								
45	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG 2.001424.H42	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
46	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG 1.000491.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
47	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG 1.000510.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
48	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG 1.005184.H42	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
49	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG 1.000649.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
50	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG 1.005372.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
51	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Trung tâm Phục vụ	Theo quy định của pháp	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	1.000706.H42	đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công	luật về phí, lệ phí hiện hành		ngày 12/6/2025 của Chính phủ		
52	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG 2.000146.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
53	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG 1.000387.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
Lĩnh vực Công nghiệp nặng								
54	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa 1.001158.H42	- Căn cứ hồ sơ đề nghị xác nhận ưu đãi của doanh nghiệp, trong vòng 05 ngày làm việc cơ quan có thẩm quyền tiến hành kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại khoản 3 Điều này, cơ quan có thẩm quyền có văn bản đề nghị doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		nhận được yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền, nếu doanh nghiệp đề nghị xác nhận ưu đãi không thực hiện việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc bổ sung không đầy đủ, hợp lệ thì cơ quan có thẩm quyền dừng việc xử lý hồ sơ. - Sau khi doanh nghiệp nộp đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành thẩm định hồ sơ. Trường hợp cần làm rõ thông tin được cung cấp trong hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành kiểm tra thực tế tại cơ sở hoặc có văn bản yêu cầu giải trình thông tin của hồ sơ. - Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, các giải trình thông tin hồ sơ của doanh nghiệp và kết quả kiểm tra thực tế (nếu có) đạt yêu cầu, Cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp Giấy xác nhận ưu đãi cho doanh nghiệp. - Trường hợp hồ sơ phức tạp, cần thêm thời gian để thẩm định, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi có thể gia hạn nhưng tối đa không quá bốn mươi lăm (45) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Việc gia hạn phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho doanh nghiệp đề nghị xác nhận ưu đãi.						

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
	Lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý	
1	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
I	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước							
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. 2.000633.H42	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		X
2	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. 1.001279.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. 2.000629.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
II	Lĩnh vực Kinh doanh khí							
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Trung tâm Phục vụ	Theo quy định của pháp luật về	X	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP		X

	2.001283.H42	đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công	phí, lệ phí hiện hành		ngày 12/6/2025 của Chính phủ		
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai 2.001261.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai 2.001270.H42	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	X	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	X	